

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH  
Số: 01/2022/QĐST- KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, 295, 296, 299, 463, 466, 468, 500 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 144, 145 Luật nhà ở;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2, 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2021/TLST-KDTM ngày 19/11/2021,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N Việt Nam**

Địa chỉ: số ...98 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Xuân T (Theo văn bản ủy quyền số 843/UQ-VCB-HHT ngày 18/10/2021).

**Bị đơn: Công ty TNHH thương mại tổng hợp N**

Địa chỉ: số ...7, ngõ ...6, đường Đ, khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Đức H – Giám đốc

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1972; Địa chỉ: khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1976; Địa chỉ: A...2 KP...5 phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1972; Địa chỉ: khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/02/2022).

- Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1978; Địa chỉ: A...2, tổ ...8, khu phố ...5, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1972; Địa chỉ: khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/02/2022).

- Anh **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1980; Địa chỉ: E...14 KP...5A phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1972; Địa chỉ: khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/02/2022).

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N vay vốn tại Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh B Hà Tĩnh theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số HM 034/2018/7802/KD ngày 03/08/2018 với số tiền: 2.220.000.000 đồng (Hai tỷ, hai trăm hai mươi triệu đồng); thời hạn cho vay đối với từng lần nhận nợ: 260 ngày; mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh vận tải; lãi suất cho vay thỏa thuận, theo thông báo lãi suất của Ngân hàng TMCP N Việt Nam từng thời kỳ và cố định theo từng lần nhận nợ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N đã nhận nợ theo hợp đồng này 12 lần, cụ thể như sau:

- Lần nhận nợ 01, ngày 03/08/2018 số tiền 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*).

- Lần nhận nợ 02, ngày 16/08/2018 số tiền 240.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*).

- Lần nhận nợ 03, ngày 22/08/2018 số tiền 67.000.000 đồng (*Sáu mươi bảy triệu đồng*).

- Lần nhận nợ 04, ngày 07/11/2018 số tiền 199.000.000 đồng (*Một trăm chín mươi chín triệu đồng*).

- Lần nhận nợ 05, ngày 20/11/2018 số tiền 23.300.000 đồng (*Hai mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

- Lần nhận nợ 06, ngày 07/12/2018 số tiền 244.700.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng*).

- Lần nhận nợ 07, ngày 13/12/2018 số tiền 14.700.000 đồng (*Mười bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng*).

- Lần nhận nợ 08, ngày 20/12/2018 số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Lần nhận nợ 09, ngày 25/12/2018 số tiền 33.300.000 đồng (*Ba mươi ba triệu, ba trăm nghìn đồng*).

- Lần nhận nợ 10, ngày 09/01/2019 số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

- Lần nhận nợ 11, ngày 25/04/2019 số tiền 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy*

mười triệu đồng).

- Lần nhận nợ 12, ngày 14/05/2019 số tiền 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng)

Để đảm bảo cho khoản vay Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N và ông Nguyễn Văn C đã thế chấp:

- Ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG VIETTRUNG, số máy 002078061630, số khung D300E82A0291, sản xuất năm 2014, mang biển số xe **38C-053....**, theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013028 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28/07/2016 mang tên Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N.

- Ô tô đầu kéo, nhãn hiệu HOWO, số máy 150417022707, số khung LSB2FN076361, sản xuất năm 2015, mang biển số **38C-062....**, theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005827, biển kiểm soát 38C-062.... do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28 tháng 05 năm 2015 mang tên Công ty TNHH Thương mại tổng hợp N và Rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 338XF7005184, sản xuất năm 2015, mang biển số **38R-003....**, theo Chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 000156, biển kiểm soát 38R-003.... do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28 tháng 05 năm 2015 mang tên Công ty TNHH Thương mại tổng hợp N.

- Quyền sử dụng đất và nhà ở trên đất tại thửa đất số: 475; tờ bản đồ số: ...1; địa chỉ: Xóm L, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (nay là khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh); diện tích: 566 m<sup>2</sup> (quy hoạch mở rộng ngõ 6, đường Đ diện tích 63,5m<sup>2</sup>); theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: M 602008, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1195 QSDĐ/105 do UBND Thị xã Hà Tĩnh (nay là UBND thành phố Hà Tĩnh) cấp ngày 14 tháng 04 năm 1999 mang tên ông Nguyễn Đức C (Nguyễn Văn C).

Kể từ tháng 03/2020 đến nay, Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh B Hà Tĩnh, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không phối hợp xử lý tài sản bảo đảm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp, gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Ngân hàng.

Tính đến hết ngày 08/3/2022, tổng dư nợ của Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N tại Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh B Hà Tĩnh là **1.152.641.511 đồng** (Một tỷ, một trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi một nghìn, năm trăm mười một đồng), trong đó: Nợ gốc: 795.000.000 đồng; Nợ lãi: 220,074,519 đồng; Lãi phạt chậm trả gốc: 137,566,992 đồng.

Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N có nghĩa vụ trả số nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 08/3/2022 là **1.152.641.511 đồng** (Một tỷ, một trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi một nghìn, năm trăm mười một đồng), trong đó: Nợ gốc: 795.000.000 đồng; Nợ lãi: 220,074,519 đồng; Lãi phạt chậm trả gốc: 137,566,992 đồng và tiếp tục chịu lãi suất trong hạn, lãi quá hạn và các chi phí phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 09/3/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Ngân hàng TMCP N Việt Nam yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là Ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG VIETTRUNG, số máy 002078061630, số khung D300E82A0291, sản xuất năm 2014, mang biển số xe

**38C-053...**, theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013028 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28/07/2016 mang tên Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N; Ô tô đầu kéo, nhãn hiệu HOWO, số máy 150417022707, số khung LSB2FN076361, sản xuất năm 2015, mang biển số **38C-062....**, theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005827, biển kiểm soát 38C-062.... do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28 tháng 05 năm 2015 mang tên Công ty TNHH Thương mại tổng hợp N và Rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 338XF7005184, sản xuất năm 2015, mang biển số **38R-003....**, theo Chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 000156, biển kiểm soát 38R-003.... do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 28 tháng 05 năm 2015 mang tên Công ty TNHH Thương mại tổng hợp N; Quyền sử dụng đất và nhà ở trên đất tại thửa đất số: 475; tờ bản đồ số: ...1; địa chỉ: Xóm L, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (nay là khối phố L, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh); diện tích: 566 m<sup>2</sup>(quy hoạch mở rộng ngõ 6, đường Đ diện tích 63,5m<sup>2</sup>); theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: M 602008, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1195 QSDĐ/105 do UBND Thị xã H (nay là UBND thành phố H) cấp ngày 14 tháng 04 năm 1999 mang tên ông Nguyễn Đức C (Nguyễn Văn C).

**+ Về án phí:**

Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp N phải chịu 23.280.000 đồng (Hai mươi ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam 21.900.000 đồng (Hai mươi một triệu, chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001038 ngày 18/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Đức Chính**